TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn
Ông Lương Tuất Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/7/1984, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Trần Cao V, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960, hiện đều trú tại Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 1988, trú tại Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai (đã ly hôn năm 2019) và có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Quyết định số 5261 ngày 01/11/2012 của UBND huyện B, tỉnh Lào Cai về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được tiếp nhận vào trung tâm. Ngày 07/11/2013 Trần Văn K chấp hành xong quyết định.

+ Bản án số 48/2014/HSST ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Trần Văn K 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 09/12/2014 Trần Văn K thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, ngày 01/5/2016 thì chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/02/2020, tạm giam ngày 28/02/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Cao V, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Tẩn Sành Q, anh Bùi Thanh K

Người chứng kiến: Anh Kim Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực gầm cầu chui đường sắt thuộc Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện một người nam giới điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24S1-2312 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu dừng lại kiểm tra thì người nam giới tự khai nhận là Trần Văn K, sinh năm 1984, trú tại Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. K khai nhận đang cất giấu ma túy ở trong người. Tổ công tác đã mời anh Kim Văn C, sinh năm 1985, trú tại Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai làm người chứng kiến cùng đưa Trần Văn K về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai để làm việc. Tại đây, Trần Văn K đã tự giác lấy trong túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc ra 21 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ đều được bọc bên ngoài là một lớp giấy bạc, bên trong là chất bột khô, vón cục, màu trắng giao nộp cho cơ quan công an. K khai nhận toàn bộ các gói nhỏ trên đều là Heroine, K mua về với mục đích vừa bán và vừa sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Qua đấu tranh,Trần Văn K khai nhận: Khoảng 19 giờ 00’ ngày 24/02/2020, Trần Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24S1-2312 đi từ nhà bố đẻ là Trần Cao V, sinh năm 1960 ở Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai lên khu vực xã B, thị xã S, tỉnh Lào Cai tìm mua ma túy. Tại đây, K gặp một phụ nữ người dân tộc khoảng 60 tuổi và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 2.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cầm ma túy rồi điều khiển xe về, khi đi đến địa phận xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, K dừng xe lấy gói ma túy vừa mua được chia làm 40 gói nhỏ và lấy 02 gói nhỏ ma túy vừa chia để sử dụng, số ma túy còn lại K cầm ở tay và điều khiển xe đi về. Khi về đến gần nhà, K dừng xe bên đường cất giấu ma túy rồi về ngủ. Sáng ngày 25/02/2020, K quay lại chỗ giấu ma túy lấy ma túy sử dụng, sau đó mang số ma túy còn lại ra khu vực gầm cầu chui đường sắt thuộc Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai bán. K đã bán được 05 gói nhỏ ma túy cho 05 người với giá mỗi gói là 100.000 đồng, tổng số tiền thu được từ bán ma túy là 500.000 đồng, số ma túy còn lại là 21 gói nhỏ, K cất giấu trong túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24S1-2312 đến khu vực gầm cầu chui đường sắt thuộc Thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai để bán ma túy thì bị lực lượng công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang. K đã tự giác giao

nộp 21 gói nhỏ Heroine và số tiền 1.300.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền bán ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận đã bán ma túy cho 05 người mà thừa nhận chỉ bán ma túy cho duy nhất một người với số lượng 05 gói nhỏ ma túy thu được 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 55/GĐMT ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 2,29 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,21 gam để giám định, còn lại 2,08 gam được tái niêm phong và hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSBT ngày 28/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 2,08 gam, Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong 01 bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong bằng 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của những người liên quan, mặt trước có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn K ngày 25/02/2020 tại thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai".

Đề nghị tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn K số tiền 800.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu sam sung số IMEI 1: 352808091918284, số IMEI2: 352809091918282, máy cũ đã qua sử dụng.

Đề nghị tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước xe mô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 24S1-2312 kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002693 biển số 24S1-2312. Nếu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Cao V có yêu cầu đòi lại tài sản thì khởi kiện bị cáo bằng một vụ kiện dân sự khác.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nghĩa vụ chịu án phí Hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn K đã khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên tối ngày 24/02/2020 K đã mua 2.600.000 đồng ma túy của một người phụ nữ ở Bản D, huyện S, tỉnh Lào Cai về chia làm 40 gói nhỏ với mục đích để bán và sử dụng cho bản thân, ngày 25/02/2020 khi bị cáo đang đi bán ma túy thì bị công an tỉnh Lào Cai bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã bán 05 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng một gói cho 05 người đàn ông, thu được tổng số tiền là 500.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận bán ma túy cho nhiều người mà chỉ thừa nhận bán 05 gói nhỏ ma túy cho 01 người đàn ông được 500.000 đồng, ngoài lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thì không có bất cứ tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc bị cáo bán ma túy cho nhiều người, vì vậy không có cơ sở để khẳng định bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 14/CT-VKSBT ngày 28/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tệ nạn ma tuý đã và đang trở thành hiểm hoạ lớn của toàn nhân loại, cũng như mọi quốc gia, ma tuý làm gia tăng các loại tội phạm, bạo lực, vắt cạn kiệt nhân lực, tài chính, huỷ diệt sức khỏe của con người và là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS Bị cáo cũng hiểu rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, hám lợi, lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật và phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý và gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2012 bị cáo đã bị Uỷ ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai trong thời hạn 12 tháng; Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành án xong được trở về địa phương bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng

rèn luyện bản thân trở thành người sống có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Xét thấy từ ngày bị cáo chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc đến nay đã quá 02 năm, căn cứ vào Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật hình sự thì đối với bản án xét xử năm 2014 bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích, nên đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người phụ nữ người dân tộc khoảng 60 tuổi theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 24/02/2020 tại khu vực xã B, thị xã S, tỉnh Lào Cai và một người đàn ông mua ma túy của bị cáo vào sáng ngày 25/02/2020 tại khu vực xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà tiếp tục điều tra xác minh khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản là người nghiện chất ma túy, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Trần Văn K 21 gói nhỏ ma túy đã trích mẫu 0,21 gam để giám định, còn lại 2,08 gam được tái niêm phong và hoàn lại cơ quan trưng cầu, xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ 1.300.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu sam sung số IMEI 1: 352808091918284, số IMEI2: 352809091918282, có số thuê bao 0985295384 máy cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai trong số tiền 1.300.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ có 500.000 đồng là tiền bị cáo bán 05 gói nhỏ ma túy cho một người đàn ông mà có, mặc dù chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, song xét thấy cũng cần tuyên tịch thu 500.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước; Số vật chứng còn lại là 800.000 đồng xét thấy cần tuyên tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án, còn lại 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu sam sung cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 24S1-2312 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002693 biển số 24S1-2312 mang tên Tẩn Sành Q. Bị cáo làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Trần Cao V bố đẻ của bị cáo, khi cho bị cáo mượn ông Văn không biết việc bị cáo mượn xe mô tô của ông để đi mua bán ma túy và ông Văn cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần tuyên trả lại cho ông Trần Cao V.

Đối với 01 chứng minh nhân dân 063084996 mang tên Trần Văn K do công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 27/3/2017 và 01 ví giả da đã cũ xét thấy không liên quan đến vụ án cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo, bị cáo đã nhận lại và giao cho bố đẻ là ông Trần Cao V giữ hộ. Xét thấy là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt chính đối với bị cáo là nặng không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về việc tuyên tịch thu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 24S1-2312 kèm theo đăng ký mô tô, xe máy số 002693 biển số 24S1-2312 xét thấy đây là tài sản của ông Trần Cao V bố đẻ bị cáo, không phải là tài sản của bị cáo, ông V không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn K 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/02/2020.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 2,08 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong 01 bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong bằng 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của những người liên quan, mặt trước có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn K ngày 25/02/2020 tại thôn H, xã X, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai".

Tịch thu của Trần Văn K 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ của Trần Văn K 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Trần Văn K 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu sam sung, điện thoại cũ đã qua sử dụng số IMEI 1: 352808091918284, số IMEI2: 352809091918282, có số thuê bao 0985295384.

Trả lại cho ông Trần Cao V 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 24S1-2312 số khung RLCS5C6309Y267740, số máy 5C63-267800 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 002693 biển số 24S1-2312.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an Bảo Thắng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Cơ quan THA HS CA tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu HS,TA,VP.

Phạm Thị Thu Hằng